

Bản án số: 63/2021/HSST

Ngày 05-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Việt

Bà Đỗ Thị Lài

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 37A/2021/QĐ-HPT ngày 18 tháng 5 năm 2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 30/2021/TB-TA ngày 21 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh T, sinh năm 1990 tại Đ; HKTT: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đ; Chỗ ở: số 09 đường B, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: kinh doanh nhà nghỉ; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Văn Th; Mẹ: Trương Thị Lệ H; Vợ: Lê Thị Như N, sinh năm 1990; Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 25 tháng 12 năm 2020 (có mặt).

2. Nguyễn Đức H, sinh năm 2000 tại Đ; HKTT: Ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đ; Chỗ ở: số 09 đường B, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: không rõ tên; Mẹ: Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 25 tháng 12 năm 2020 (có mặt).

3. Phạm Văn D, sinh năm 1996 tại Q; HKTT: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Q; chỗ ở: số 09 đường B, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phạm Văn Đ; Mẹ: Huỳnh Thị C; Vợ: Trương Thị Thu V, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 25 tháng 12 năm 2020 (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Võ Minh Th, sinh năm 1999 (vắng mặt).
2. Hà Huy H, sinh năm 1999 (vắng mặt).
3. Huỳnh Tấn V, sinh năm 2001 (vắng mặt).
4. Lê Tuấn N, sinh năm 1998 (vắng mặt).
5. Nguyễn Đình H, sinh năm 2001 (có mặt).
6. Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1997 (vắng mặt).
7. Phạm Kim N, sinh năm 1999 (vắng mặt).
8. Phạm Thị Quỳnh A, sinh năm 2001 (vắng mặt).
9. Phan Thị Châu P, sinh năm 2003 (vắng mặt).
10. Vũ Văn Đ, sinh năm 1997 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 25/12/2020, tại nhà nghỉ H số 09 đường B, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an phường X thành phố V, Đội kiểm soát Hải quan - Chi cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Trần Thanh T, Phạm Văn D, Nguyễn Đức H có hành vi tổ chức cho Võ Minh T (Sinh năm 1999, trú tại T, phường Y, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) cùng 09 đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy; Võ Minh T, Vũ Văn Đ, Lê Tuấn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột mịn màu trắng (của T, Đ, N); 01 đĩa bằng sành, màu xanh, 02 bình sử dụng Shisha, 02 bình khí N2O; 20 cái bong bóng; 01 loa nghe nhạc, 03 đèn nháy (tất cả dụng cụ này là của Trần Thanh T).

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Khoảng đầu tháng 10/2020, Trần Thanh T thuê nhà nghỉ H tại địa chỉ nêu trên của Lý Hoàng Th (Sinh năm 1968, trú tại ấp N, xã H, Thị xã V, tỉnh Sóc Trăng) với giá 20.000.000 đồng/tháng, nhà nghỉ gồm 07 phòng. Sau khi thuê được nhà nghỉ, T thiết kế lại và chia làm hai loại phòng, một loại để cho khách thuê lưu trú, một loại cho khách sử dụng trái phép chất ma túy (nếu có yêu cầu). Loại phòng để cho khách sử dụng ma túy là các phòng Vip1 (101, 103, 104), T trang bị các thiết bị như gắn loa, đèn và sắm các dụng cụ để cho khách sử dụng ma túy. Cùng thời điểm này T thuê Phạm Văn D, Nguyễn Đức H đến nhà nghỉ

giúp việc cho T. T trả công cho mỗi người một tháng là 3.000.000 đồng và được bao ăn, ở, nhận tiền hoa hồng từ khách.

Công việc cụ thể của từng người như sau:

Trần Thanh T là chủ nhà nghỉ nên T trực tiếp giao dịch với khách hàng đặt phòng của nhà nghỉ qua điện thoại. Khi giao dịch xong, tùy theo mục đích thuê phòng của khách, T sẽ chỉ đạo H, D làm nhiệm vụ đã được phân công.

Khi đến làm việc tại nhà nghỉ H, Nguyễn Đức H, Phạm Văn D được T phân công cho làm các công việc: Dọn dẹp, sắp xếp các phòng của nhà nghỉ, dẫn khách lên phòng; đối với khách lưu trú thì cung cấp các dịch vụ như bánh kẹo, nước ngọt, trái cây; đối với khách đến thuê phòng để sử dụng chất ma túy khay thì cung cấp đĩa, bóng cười (khí N₂O) và chất Shisha cho khách; trực tiếp thu tiền của khách khi sử dụng ma túy (bóng cười (khí N₂O) 100.000 đồng/bóng, chất Shisha 200.000 đồng/bình, giá phòng mỗi đêm từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng).

Từ đầu tháng 11/2020 đến ngày 25/12/2020, nhà nghỉ của T đã có 03 lần với 21 người khách đến thuê phòng để sử dụng chất ma túy. Lần thứ nhất là vào đầu tháng 11 năm 2020, lần thứ hai là khoảng cuối tháng 11 năm 2020 (cả T, H, D đều không nhớ cụ thể ngày).

Lần thứ ba : Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 24/12/2020, T ở tại nhà nghỉ H thì có một người thanh niên (Sau khi bị bắt mới biết người này tên Võ Minh T) điện thoại đến số 0931000072 của T để đặt phòng với mục đích sử dụng chất ma túy. T đồng ý, Sau đó T có nói lại với D và H lên mở phòng 104 và khi nào khách đến thì dẫn lên phòng. Lúc này trong phòng đã bố trí sẵn loa, đèn nháy và một số dụng cụ để phục vụ cho việc sử dụng ma túy của khách. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 25/12/2020 thì có 04 người khách đến, D dẫn những người này lên phòng, liền sau đó có 06 người nữa tự đi vào phòng 104 để sử dụng ma túy. T và D trực ở dưới để phục vụ khách khi cần. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 25/12/2020 thì lực lượng chức năng đến kiểm tra và bắt quả tang.

Các đối tượng liên quan: Võ Minh T, Vũ Văn Đ, Lê Tuấn N, Hà Huy H, Huỳnh Tấn V, Nguyễn Đình H, Nguyễn Thị Kim A, Phạm Kim N, Phạm Thị Quỳnh A, Phan Thị Châu P khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/12/2020 Võ Minh T đi đến quán cà phê địa chỉ số 36, T, phường 1, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để uống cà phê cùng Vũ Văn Đ và Lê Tuấn N. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày T, N, Đ đi ra khỏi quán cà phê dừng lại ở nhà thờ gần đó, T trao đổi với N, Đ việc mua ma túy về sử dụng thì N, Đ đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày T điện thoại cho một người đàn ông tên Đức (không rõ họ và địa chỉ) hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy khay, người đàn ông này đồng ý và hẹn 20 phút sau Thành đi đến khu vực phía sau nhà thờ để lấy ma túy. Đ và N đưa cho T số tiền 1.200.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 50 phút T điện thoại cho T để thuê phòng sử dụng ma túy.T đồng ý. Sau khi điện thoại xong T, Đ, N và một người phụ nữ tên Kim A đi đến nhà nghỉ H thuộc phường X, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để nhận phòng đã đặt trước đó. Khi đến

nơi thì một nam nhân viên (sau đó mới biết người này tên D) dẫn 04 người lên phòng 104. Vào phòng T lấy ma túy khay bỏ ra đĩa và cùng Đ, N sử dụng, sau đó lần lượt Hà Huy H, Huỳnh Tấn V, Nguyễn Đình H, Phạm Kim N, Phạm Thị Quỳnh A, Phan Thị Châu P đến và vào phòng 104 để sử dụng ma túy cùng. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 25/12/2020 thì lực lượng chức năng kiểm tra và bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 01 đĩa bằng sành, màu xanh.
- 02 bình sử dụng Shisha.
- 02 bình khí N₂O.
- 20 bong bóng.
- 01 loa nghe nhạc có chữ harman/Kardon
- 03 đèn nháy (01 đèn nháy hình trụ, màu trắng ; 01 đèn nháy hình cầu màu đen, trắng ; 01 đèn nháy hình hộp chữ nhật màu đen).
- 01 phong bì niêm phong vụ số 52 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định.

Kết luận giám định số 52/KLGD-PC09-MT ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu: Mẫu chất bột mịn màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, gửi đến giám định có khối lượng 0,2242 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Đối với hành vi tàng trữ 0,2242 gam ma túy loại Ketamine của Võ Minh T, Vũ Văn Đ, Lê Tuấn N chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Minh T, Vũ Văn Đ, Lê Tuấn N, Hà Huy H, Huỳnh Tấn V, Nguyễn Đình H, Phạm Kim N, Phạm Thị Quỳnh A. Cơ quan điều tra đề xuất xử lý hành chính đối với các đối tượng này.

Đối với người đàn ông tên Đức người đã bán ma túy cho Võ Minh T, do không rõ họ và địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có cơ sở sẽ đề xuất xử lý.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-P1 ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Đức H, Phạm Văn D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức án từ 4 đến 5 năm tù; xử phạt Nguyễn Đức H mức án từ 2 đến 4 năm tù, Phạm Văn D mức

án từ 2 đến 4 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận:

Khoảng đầu tháng 10/2020, Trần Thanh T thuê nhà nghỉ H tại địa chỉ số 09 đường B, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu của Lý Hoàng Th để kinh doanh nhà nghỉ gồm 07 phòng. Để tăng thu nhập cho nhà nghỉ, Tùng thiết kế lại và chia làm hai loại phòng, một loại để cho khách thuê lưu trú, một loại cho khách sử dụng trái phép chất ma túy (nếu có yêu cầu). Tùng trang bị các thiết bị như gắn loa, đèn và sắm các dụng cụ để cho khách sử dụng ma túy và thuê Phạm Văn D, Nguyễn Đức H giúp việc cho Tùng. Tùng trả công cho mỗi người một tháng là 3.000.000 đồng và được bao ăn, ở, nhận tiền hoa hồng từ khách.

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 25-12-2020, tại nhà nghỉ H, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bắt quả tang Trần Thanh T, Phạm Văn D, Nguyễn Đức H có hành vi tổ chức cho Võ Minh T cùng 09 đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 0,2242 gam ma túy loại Ketamine.

Trước đó, các bị cáo T, H, D đã 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng, cụ thể: Lần 1 vào đầu tháng 11-2020, lần 2 vào khoảng cuối tháng 11-2020.

Hội đồng xét xử có căn cứ xác định Trần Thanh T, Nguyễn Đức H, Phạm Văn D đã có hành vi 03 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều đối tượng,

trong đó lần thứ ba tổ chức cho 10 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Các bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, chất độc hại gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân của nhiều tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nhưng vì mục đích vụ lợi, các bị cáo vẫn tổ chức cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm. Trần Thanh T là người tổ chức, sử dụng phòng nhà nghỉ do mình làm chủ, trực tiếp liên hệ với người có nhu cầu, chuẩn bị thiết bị, dụng cụ để tổ chức cho người khác sử dụng ma túy, phân công công việc cho H, D nên cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc, cao hơn 2 bị cáo H và D. Nguyễn Đức H, Phạm Văn D là người giúp sức, là người làm thuê, phụ thuộc vào bị cáo T, thực hiện công việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo sự phân công của T nên cũng cần xử lý nghiêm theo quy định.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai nhận hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện; nên áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Gia đình bị cáo T có công với cách mạng nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo H, D là đồng phạm giúp sức với vai trò không đáng kể nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa băng sành màu xanh, 02 bình sử dụng Shisha, 02 bình khí N₂O, 20 bong bóng, 01 phong bì niêm phong vụ số 52 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 loa nghe nhạc có chữ harman/Kardon, 03 đèn nháy liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Đức H, Phạm Văn D phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Trần Thanh T** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-12-2020.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Nguyễn Đức H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-12-2020.

Xử phạt **Phạm Văn D** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-12-2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa băng sành màu xanh, 02 bình sử dụng Shisha, 02 bình khí N₂O, 20 bong bóng, 01 phong bì niêm phong vụ số 52 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 loa nghe nhạc có chữ harman/Kardon, 03 đèn nháy.

(Các vật chứng trên hiện Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB-CTHADS ngày 31/3/2021).

3. Án phí: Các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Đức H, Phạm Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

Phạm Trung Dũng